

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 88/2021/HS - ST
Ngày 10 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Tám.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Nam Dương

Ông Dương Văn Điệp

-Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Phó Văn Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 08 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2021/QĐXXST – HS ngày 25 tháng 08 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Vũ A, sinh ngày 10 tháng 07 năm 1983, tại thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Kinh doanh dịch vụ in, phô tô; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C (đã chết) và bà Vũ Thị T; có vợ là Nguyễn Thị H và có 05 con, (lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06 tháng 4 năm 2021, đến ngày 15 tháng 4 năm 2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn; hiện tại ngoại tại nơi cư trú, “có mặt”.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện Bình X, tỉnh Vĩnh Phúc, (là vợ của Lê Vũ A), “có mặt”.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Lê Vũ A có mở cửa hàng kinh doanh dịch vụ In, Photocopy và bán hồ sơ xin việc tại nhà ở của mình tại Tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, theo Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh của UBND huyện Bình Xuyên. Trong quá trình kinh doanh, Lê Vũ A thấy có nhiều người hỏi mua Giấy khám sức khỏe để làm hồ sơ xin việc, nên Vũ A đã nảy sinh ý định làm giả Giấy khám sức khỏe để bán kiếm lời. Đến tháng 12 năm 2020, có một người khách (Vũ A không biết tên, tuổi, địa chỉ) đến cửa hàng để phô tô giấy khám sức khỏe, đề tên của Bệnh viện Giao thông vận tải Vĩnh Phúc. Với ý định làm giả giấy tờ trước Lê Vũ A đã lấy giấy khám sức khỏe của người này cho vào máy Scan, để Scan, sao chép lại 04 mặt của giấy khám sức khỏe vào máy tính của mình. Sau đó, Vũ A đã sử dụng phần mềm Adobe photoshop của máy vi tính tiến hành chỉnh, sửa, xóa phần thông tin cá nhân của “Người đề nghị giấy khám sức khỏe” của Giấy khám sức khỏe, mục đích là để người mua sẽ tự điền thông tin của mình vào phần thông tin của người đề nghị khám sức khỏe. Phần kết quả khám lâm sàng, khám cận lâm sàng thì Vũ A để nguyên các kết quả đã được kết luận và để nguyên chữ ký của Bác sĩ khám, người kết luận, hình dấu chức danh, hình dấu tròn đỏ. Sau khi chỉnh sửa xong thì Vũ A căn chỉnh trên khổ giấy A3 và sử dụng máy in màu để in ra 13 tờ giấy khám sức khỏe. Sau khi in ra, Vũ A để 13 tờ giấy khám sức khỏe trên tại cửa hàng, nhằm mục đích xem ai mua để bán kiếm lời. Đến khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 06 tháng 4 năm 2021 có một đối tượng tự khai tên là Phạm Thị Thùy Dương, sinh năm 1999, ở thôn Hội Kế, xã Ninh Lai, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, đến cửa hàng của Vũ A mua 01 bộ hồ sơ xin việc và 04 tờ giấy khám sức khỏe giả. Do Vũ A đã làm sẵn 13 tờ giấy khám sức khỏe giả của Bệnh viện Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc nên đã đồng ý bán cho chị Dương 04 tờ giấy khám sức khỏe giả, với giá 50.000 đồng/ 01 tờ, tổng giá trị của 04 tờ là 200.000 đồng. Trong lúc chị Dương đang trả lại tiền cho Vũ A, thì Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Xuyên đã đến kiểm tra, phát hiện và lập biên bản với anh Lê Vũ A.

Vật chứng thu giữ bao gồm: 04 tờ giấy khám sức khỏe có đặc điểm là được in trên khổ giấy A3, phần thông tin của người khám sức khỏe để trống, phần khám sức khỏe lâm sàng có kết quả khám đã được điền đầy đủ thông tin, có chữ ký của Bác sĩ mang tên “Nguyễn Thị Hải”, có chữ ký của người kết luận là “Phó Giám đốc Phạm Lê Thắng”, có 02 hình dấu tròn đỏ với nội dung “Bộ Giao thông vận tải”, “Cục y tế”, Bệnh viện Giao thông vận tải Vĩnh Phúc” và 01 tờ tiền Polime mệnh giá 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*). Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra còn tạm giữ tại ngăn kéo bàn máy vi tính trong phòng khách của Vũ A: 09 tờ giấy khám sức khỏe đều có đặc điểm như 04 tờ giấy khám sức khỏe giả nêu trên; 01 máy Scan nhãn hiệu Canon; 01 máy in màu nhãn hiệu Epson; 01 bộ máy vi tính, gồm: cây

máy tính nhãn hiệu HP, màn hình máy tính nhãn hiệu LG, chuột máy tính và bàn phím máy tính.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Xuyên đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, giám định đối với: Hình dấu tròn đỏ có chữ “Bộ Giao thông vận tải *Cục y tế * Bệnh viện Giao thông vận tải Vĩnh Phúc”; Chữ ký “Người kết luận (ký ghi rõ họ tên và đóng dấu)”; Hình dấu chức danh có nội dung “ Phó Giám đốc Phạm Lê Thắng” dưới mục Người kết luận (ký ghi rõ họ tên và đóng dấu)” tại 13 tờ giấy khám sức khỏe có đặc điểm giống nhau đã thu giữ của Lê Vũ A với mẫu hình dấu tròn của Bệnh viện Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc và mẫu chữ ký, hình dấu chức danh của Phó Giám đốc Phạm Lê Thắng thu của Bệnh viện Giao thông vận tải Vĩnh Phúc.

Tại các kết luận giám định số 815/KLGD, 816/KLGD cùng ngày 14 tháng 04 năm 2021, số 891/KLGD ngày 23 tháng 04 năm 2021, số 978/KLGD, 979/KLGD cùng ngày 01 tháng 5 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Các dấu hình tròn đỏ trên mẫu thu giữ tại nhà Lê Vũ A với mẫu dấu thật của Bệnh viện Giao thông vận tải “không phải do cùng một con dấu đóng ra, do không phải là hình dấu đóng trực tiếp và được tạo ra bằng phương pháp in phun màu” và chữ ký của người kết luận trên mẫu thu giữ tại nhà Lê Vũ A với chữ ký thật của Phó Giám đốc Phạm Lê Thắng trên mẫu so sánh ... không phải do cùng một người ký ra, do không phải là chữ ký trực tiếp và được tạo ra bằng phương pháp in phun màu; hình dấu chức danh có nội dung “Phó Giám đốc Phạm Lê Thắng” dưới mục Người kết luận (ký ghi rõ họ tên và đóng dấu)” trên mẫu cần giám định ... so với hình mẫu dấu của Phó Giám đốc Phạm Lê Thắng trên mẫu so sánh ... Không phải do cùng một con dấu đóng ra, do không phải là hình dấu đóng trực tiếp và được tạo ra bằng phương pháp in phun màu”.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên bị cáo Lê Vũ A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 95/CT-VKSBX ngày 13 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố Lê Vũ A về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo điểm a, khoản 3, Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố Lê Vũ A như Cáo trạng; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Lê Vũ A 03 năm tù cho hưởng án treo; áp dụng khoản 4 Điều 341 Bộ luật Hình sự phạt bị cáo bổ sung đối với bị cáo Lê Vũ A từ 5.000.000đồng đến 10.000.000đồng; sung ngân sách nhà nước.

Ý kiến của người tham gia tố tụng khác:

Chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị là vợ của bị cáo Lê Vũ A, việc bị cáo làm giả Giấy chứng nhận sức khỏe của Bệnh viện Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc chị không biết, không được bàn bạc và hưởng lợi từ việc làm giả tài liệu này; đối với những vật chứng mà cơ quan điều tra đã tạm thu giữ khi bắt bị cáo Lê Vũ A thì đây là tài sản chung của gia đình, để phục vụ hoạt động kinh doanh của gia đình, kiếm sống hàng ngày để nuôi các con ăn học, do đó chị đề nghị trả lại những tài sản này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên, của Điều tra viên và của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Vũ A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Bị cáo khai nhận: Do thấy có nhiều người có nhu cầu xin việc làm và cần có Giấy khám sức khỏe nên bị cáo đã có hành vi làm giả giấy khám sức khỏe để bán kiếm lời, do đó vào khoảng tháng 12 năm 2020, tại cửa hàng kinh doanh dịch vụ của bị cáo ở tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo đã làm giả 13 giấy khám sức khỏe của “Bệnh viện Giao thông vận tải Vĩnh Phúc” để tại ngăn kéo bàn của gia đình xem ai có nhu cầu mua để bán. Ngày 06 tháng 4 năm 2021 bị cáo đã bán 04 giấy khám sức khỏe giả cho đối tượng tự khai là Phạm Thị Thùy Dương với giá 200.000đồng, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Xuyên kiểm tra, phát hiện, lập biên bản và thu giữ các đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ việc.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Lê Vũ A tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian cuối tháng 12 năm 2020, Lê Vũ A đã sử dụng máy Scan, máy vi tính, máy in màu của gia đình để làm giả 13 Giấy khám sức khỏe của Bệnh viện giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc, với mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của Lê Vũ A đã phạm vào tội “Làm giả tài

liệu của cơ quan, tổ chức” được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự. Điểm a, khoản 3, Điều 341 Bộ luật Hình sự quy định:

“3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

a, Làm 06... tài liệu... trở lên;”

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, trị an tại địa phương và xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhà nước, hoạt động bình thường, đúng đắn và uy tín của cơ quan, tổ chức được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo phạm tội lần đầu, số tiền bị cáo được hưởng lợi từ hành vi phạm tội không lớn, những tài liệu bị làm giả đã bị thu hồi ngay; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào; bản thân bị cáo được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận và tổ chức Giáo hội chứng nhận chấp hành tốt chủ trương chính sách pháp luật của Đảng và nhà nước, đóng góp nhiều cho hoạt động từ thiện; bị cáo là trụ cột chính trong gia đình, bản thân phải nuôi mẹ già và 05 con nhỏ; đó là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo; vì vậy chỉ cần xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp. Xét bị cáo có nơi cư trú ổn định, lần đầu phạm tội nên không cần thiết phải bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng để răn đe, phòng ngừa chung, giúp bị cáo yên tâm, sớm cải tạo, trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại cơ quan cảnh sát điều tra và tại phiên tòa làm rõ, bị cáo có tài sản là nhà và đất, có thu nhập từ hoạt động kinh doanh dịch vụ, vì vậy cần phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền 5.000.000đồng, theo quy định tại khoản 4 Điều 341 Bộ luật Hình sự để sung ngân sách Nhà nước.

[7] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Đối với 13 Giấy khám sức khỏe giả đã thu giữ được đưa vào làm tài liệu, chứng cứ của vụ án; là tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên không tịch thu, tiêu hủy; đối với số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) đã thu giữ của Lê Vũ A là tiền bị cáo thu lời bất chính nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 bộ máy vi tính, gồm: Cây máy tính nhãn hiệu HP, màn máy tính nhãn hiệu LG, chuột máy tính, bàn phím máy tính đều màu đen; 01 máy Scan nhãn hiệu Canon màu đen; 01 máy in màu nhãn hiệu Epson màu đen là phương tiện Lê Vũ A làm 13 tờ giấy khám sức khỏe, quá trình điều tra làm rõ là tài sản chung của Lê Vũ A và vợ là Nguyễn Thị H sử dụng để làm phương tiện kinh doanh dịch vụ In, phô tô, là tài sản để duy trì cuộc sống thường ngày; quá trình điều tra xác định khi Vũ A sử dụng những tài sản trên để làm giả Giấy khám sức khỏe thì chị H không biết, tại phiên tòa chị H cũng tha thiết đề nghị xin nhận lại tài sản để làm công cụ kiếm sống, kinh doanh thường ngày. Xét thấy cần trả lại các tài sản trên cho Lê Vũ A và chị Nguyễn Thị H là phù hợp nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chị Nguyễn Thị H; quá trình điều tra xác định chị H không bàn bạc, không giúp sức, không biết Vũ A làm giả Giấy khám sức khỏe nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị H là đúng.

Đối với đối tượng tự khai tên là Phạm Thị Thùy Dương là người mua giấy khám sức khỏe giả của Lê Vũ A. Ngày 06 tháng 4 năm 2021, Dương mua của Lê Vũ A 04 tờ giấy khám sức khỏe giả mục đích sử dụng làm hồ sơ để xin việc làm nhưng chưa sử dụng thì bị công an thu giữ; sau khi làm việc lấy lời khai, cơ quan điều tra không áp dụng biện pháp ngăn chặn gì với chị Dương; sau đó triệu tập Dương đến làm việc thì không triệu tập được, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an xã Ninh Lai, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang nhưng không có đối tượng nào có lý lịch, địa chỉ như Dương khai nên chưa có căn cứ để xử lý đối với Dương.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Vũ A phạm tội “ Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Vũ Anh 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Vũ Anh cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Bình Xuyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 341 của Bộ luật Hình sự; phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Vũ A với số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) sung vào ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) của bị cáo là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội;

Trả lại cho bị cáo Lê Vũ A và chị Nguyễn Thị H 01 bộ máy vi tính, gồm: Cây máy tính nhãn hiệu HP, màn máy tính nhãn hiệu LG, chuột máy tính, bàn phím máy tính đều màu đen; 01 máy Scan nhãn hiệu Canon màu đen; 01 máy in màu nhãn hiệu Epson màu đen nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án; (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 27 tháng 8 năm 2021).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Vũ A phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- CA huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HSVA + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Tấn Tám

